

Số: **95** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **8** tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban An toàn giao thông tỉnh Quảng Ngãi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008; Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 01/01/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014;

Căn cứ Luật Đường sắt ngày 14/5/2005;

Căn cứ Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Ban An toàn giao thông tỉnh tại Công văn số 284/BATGT-VP ngày 25/12/2020 và đề xuất của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 87/SNV-TCBC ngày 13/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban An toàn giao thông tỉnh Quảng Ngãi (gọi tắt là Ban ATGT tỉnh), gồm các thành viên sau:

*** Trưởng ban**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

*** Các Phó Trưởng Ban**

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải làm Phó Trưởng ban thường trực;
2. Phó Giám đốc Công an tỉnh.

*** Ủy viên chuyên trách**

Chánh Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh.

*** Các ủy viên kiêm nhiệm**

1. Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
2. Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải;
3. Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;

4. Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
5. Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ;
6. Đại diện lãnh đạo Sở Tư pháp;
7. Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính;
8. Đại diện lãnh đạo Sở Xây dựng;
9. Đại diện lãnh đạo Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch;
10. Đại diện lãnh đạo Sở Y tế;
11. Đại diện lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông;
12. Đại diện lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo;
13. Đại diện lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh;
14. Đại diện lãnh đạo Báo Quảng Ngãi;
15. Đại diện lãnh đạo Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi;
16. Đại diện lãnh đạo Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi;
17. Đại diện lãnh đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh;
18. Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải;
19. Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh;
20. Mời Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
21. Mời Đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
22. Mời Đại diện lãnh đạo Hội Cựu chiến binh tỉnh;
23. Mời Đại diện lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
24. Mời Đại diện lãnh đạo Tỉnh Đoàn Quảng Ngãi;
25. Mời Đại diện lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh;
26. Mời đại diện lãnh đạo Hội Chữ Thập đỏ tỉnh;
27. Mời Lãnh đạo Chi nhánh Khai thác đường sắt Nghĩa Bình.

* Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Ban ATGT tỉnh, lập danh sách cử thành viên Ban ATGT tỉnh gửi về Văn phòng Ban ATGT tỉnh để theo dõi và tham mưu Trưởng Ban ATGT tỉnh phân công nhiệm vụ; trong quá trình tham gia Ban ATGT tỉnh nếu có sự thay đổi về nhân sự thì chủ động báo cáo Trưởng Ban (*qua Văn phòng Ban ATGT tỉnh*) điều chỉnh phân công nhiệm vụ theo quy định.

Điều 2. Vị trí, chức năng của Ban ATGT tỉnh

1. Ban ATGT tỉnh là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc phối hợp thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn tỉnh.

2. Ban ATGT tỉnh được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban ATGT tỉnh

1. Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch, chương trình, đề án và biện pháp phối hợp giữa các ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

2. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc và tổ chức kiểm tra việc phối hợp hoạt động của các ngành, tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả do tai nạn giao thông gây ra.

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, hội nghị, tuyên truyền, triển khai, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông rộng rãi trong mọi tầng lớp cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ ngành liên quan đến công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

4. Báo cáo khẩn cấp Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy Ban An toàn giao thông Quốc gia về tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn; tổ chức công tác thi đua khen thưởng trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng tháng, quý, năm) hoặc đột xuất về tình hình trật tự, an toàn giao thông và ùn tắc giao thông.

5. Chủ trì tiếp nhận nguồn kinh phí xã hội hóa phục vụ mục tiêu bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tiếp nhận các nguồn kinh phí hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 4. Chế độ làm việc của Ban ATGT tỉnh:

1. Ban ATGT tỉnh họp định kỳ mỗi quý một lần. Khi có nhiệm vụ cấp bách Trưởng ban có thể triệu tập họp bất thường.

2. Các thành viên Ban ATGT tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm của các thành viên trước Trưởng Ban và được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định.

3. Trưởng Ban ATGT tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Ban, phân công nhiệm vụ và quy định trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên.

Điều 5. Cơ quan Thường trực Ban ATGT tỉnh và Ban ATGT các huyện, thành phố:

1. Sở Giao thông vận tải là cơ quan Thường trực của Ban ATGT tỉnh, chịu trách nhiệm đảm bảo các điều kiện và phương tiện cần thiết để Ban ATGT tỉnh hoạt động.

2. Ban ATGT cấp huyện, thành phố:

a) Ban ATGT huyện, thành phố là tổ chức phối hợp liên ngành giúp Chủ tịch UBND huyện, thành phố chỉ đạo, thực hiện các biện pháp nhằm bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

Ban ATGT huyện, thành phố được sử dụng con dấu riêng và được mở tài khoản để giao dịch theo quy định.

b) Thành phần:

- Trưởng ban: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Phó Trưởng ban thường trực: Trưởng phòng Kinh tế Hạ tầng đối với các huyện. Riêng thành phố Quảng Ngãi, huyện Bình Sơn và thị xã Đức Phổ, Chủ tịch UBND cấp huyện có thể phân công Phó Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố là Phó trưởng Ban thường trực.

- Phó trưởng ban: Trưởng Phòng Quản lý đô thị (đối với thành phố Quảng Ngãi và thị xã Đức Phổ); Phó Trưởng Công an huyện.

- Các ủy viên do Chủ tịch UBND cấp huyện – Trưởng ban quyết định đảm bảo hoạt động theo quy định.

c) Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ quan thường trực, ban hành quy chế và bố trí kinh phí hoạt động của Ban ATGT cấp huyện, thị xã, thành phố đảm bảo hoạt động có hiệu quả.

Điều 6. Văn phòng Ban ATGT tỉnh.

1. Văn phòng Ban ATGT tỉnh là cơ quan chuyên trách giúp việc Ban ATGT tỉnh; Văn phòng Ban ATGT tỉnh đặt tại trụ sở Sở Giao thông vận tải.

2. Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Văn phòng Ban ATGT tỉnh thực hiện theo Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh. Khi cần thiết, Chánh Văn phòng đề nghị Trưởng Ban bổ sung công chức biệt phái từ các cơ quan thành viên.

3. Văn phòng Ban ATGT tỉnh được sử dụng con dấu và tài khoản của Ban ATGT tỉnh.

Điều 7. Kinh phí hoạt động của Ban ATGT tỉnh, Ban ATGT các huyện, thị xã, thành phố do ngân sách Nhà nước cấp, các khoản hỗ trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Phó Trưởng Ban thường trực - Giám đốc Sở Giao thông vận tải là chủ tài khoản của Ban An toàn giao thông tỉnh;

Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh và cơ quan thường trực Ban ATGT huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổng hợp xây dựng kế hoạch dự toán kinh phí hoạt động của Ban, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp.

Kinh phí hoạt động của Văn phòng Ban ATGT tỉnh nằm trong kinh phí hoạt động của Ban ATGT tỉnh. Chánh Văn phòng là chủ tài khoản của Văn phòng Ban.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 9. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Chánh Văn phòng Ban ATGT tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, CNXD, CBTH;
- Lưu: VT, NCbđv42.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh